
Bản án số: **56/2024/HS - ST**
Ngày: 19/4/2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THANH TRÌ - THÀNH PHỐ HÀ NỘI

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: **Bà Nguyễn Thị Hoài**

Các Hội thẩm nhân dân : **1. Ông Hoàng Văn Long**

2. Ông Trần Văn Vinh

Thư ký phiên tòa: **Bà Vũ Thị Hằng** - Thư ký Tòa án nhân dân
huyện Thanh Trì, TP Hà Nội

Đại diện VKSND huyện Thanh Trì - TP Hà Nội tham gia phiên tòa:

Bà Mai Thị Phụng - Kiểm sát viên

Ngày 19 tháng 4 năm 2024, tại Phòng xét xử trực tuyến Tòa án nhân dân huyện Thanh Trì, thành phố Hà Nội và Phòng xét xử trực tuyến Trại tạm giam số 1 – Công an thành phố Hà Nội xét xử sơ thẩm trực tuyến vụ án hình sự thụ lý số 52/2024/HS- ST ngày 03/4/2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 52/2024/QĐXXST - HS ngày 05/4/2024 đối với bị cáo:

Phạm Trung H, sinh năm 1994; HKTT: 29A3, Tập thể M, phường B, quận H, Hà Nội; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hoá: 9/12; Giới tính: Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Phạm Văn T và bà Nguyễn Thị H; Tiền án, tiền sự: Ngày 27/8/2019, Tòa án nhân dân thành phố Hà Nội xử phạt 36 tháng tù về tội Mua bán trái phép chất ma túy – chấp hành xong hình phạt ngày 12/10/2021, đã xóa án tích; Nhân thân: Ngày 26/10/2020, Tòa án nhân dân quận H xử phạt 30 tháng tù nhưng cho hưởng án treo (khi phạm tội, bị cáo 15 tuổi 01 tháng 04 ngày nên không coi là án tích) (Danh chỉ bản số **677** do Công an huyện Thanh Trì lập ngày 25/12/2013); Bị cáo bị bắt quả tang, tạm giữ từ ngày 20/12/2023, hiện đang tạm giam tại Trại tạm giam số 2 – Công an thành phố Hà Nội – có mặt tại phiên tòa.

- **Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:** Ông Phạm Ngọc T; Sinh năm 1965; Địa chỉ: Số 4, ngõ 22 Đ, quận B, Hà Nội – vắng mặt

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Phạm Trung H quen biết đối tượng tên C qua mạng xã hội Facebook (C có tên Facebook là Yeu Love) và được C giới thiệu khi nào cần ma túy thì C sẽ bán cho.

Khoảng 15 giờ 30 phút ngày 20/12/2023, H đang ở nhà thì C gọi H qua ứng dụng Messenger. C nói có khách muốn mua ma túy đá và bảo H đi đến khu vực đường sắt K, quận Đ, Hà Nội để lấy ma túy và đi giao cho khách ở địa chỉ 225 Nguyễn Đức C. H đồng ý. Khi giao ma túy, H thu của khách 650.000đồng, trong đó tiền bán ma túy là 500.000đồng và tiền công của H là 150.000đồng. H điều khiển xe máy BKS 30Lx – 38xx đến đường tàu K thì có một người đàn ông lạ mặt đưa cho H một túi nilon bên trong có 02 gói nilon nhỏ chứa ma túy đá. H cất số ma túy trong túi áo bên phải rồi đi giao ma túy. Sau đó C gọi điện cho H bảo khách hẹn lại địa điểm giao hàng tại khu vực bến xe nước ngầm và cho H số điện thoại 091483xxxx của khách để H liên lạc. Khi đến khu vực hẹn, H gọi điện thoại thì có một người đàn ông nghe máy và bảo H mang ma túy đến khu vực cổng bệnh viện Thanh Trì.

Đến 16 giờ 30 phút cùng ngày 20/12/2023, tại khu vực cổng bệnh viện Thanh Trì, Đội cảnh sát điều tra tội phạm ma túy – Công an huyện Thanh Trì tiến hành kiểm tra hành chính đối với H thì phát hiện bên trong túi áo khoác bên phải H đang mặc có 01 túi nilon đựng 02 túi nilon nhỏ bên trong chứa các hạt tinh thể màu trắng. H khai nhận các hạt tinh thể màu trắng là ma túy đá H mang đi bán cho khách để kiếm lời. Tổ công tác đã lập biên bản phạm tội quả tang và thu giữ toàn bộ vật chứng.

Kết quả xét nghiệm chất ma túy trong cơ thể đối với H cho kết quả dương tính.

Tại bản Kết luận giám định số 8573/KL – KTHS ngày 27/12/2023 của Phòng kỹ thuật hình sự, Công an thành phố kết luận: *Tinh thể màu trắng bên trong 02 túi nilon đều là ma túy loại Methamphetamine, khối lượng 0,593gam.*

Tại cơ quan điều tra:

- Phạm Trung H khai nhận hành vi phạm tội như đã nêu trên.
- Đối với chiếc xe máy H sử dụng đi bán ma túy là của ông Phạm Ngọc T (anh rể H) cho H mượn, không biết H sử dụng đi bán ma túy. Ông T không nhận lại xe và đề nghị sung quỹ nhà nước.
- Đối với số ma túy và chiếc điện thoại di động thu giữ của H tiếp tục tạm giữ để xử lý theo quy định pháp luật.

- Đối với đối tượng tên C sử dụng tài khoản Facebook Yeu Love; đối tượng giao ma túy cho H ở khu vực đường tàu Khâm T và người sử dụng số thuê bao 091483xxxx, Cơ quan điều tra không có căn cứ để xác minh làm rõ.

Bản cáo trạng số 48/CT - VKSTT ngày 28/3/2024 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Thanh Trì đã truy tố bị cáo Phạm Trung H về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo khoản 1 Điều 251 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa:

* Bị cáo Phạm Trung H thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như nêu trên, thừa nhận Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Thanh Trì truy tố bị cáo là đúng. Khi được nói lời sau cùng, bị cáo đã thể hiện thái độ ăn năn hối cải và xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

* Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thanh Trì giữ nguyên quan điểm đã truy tố đối với bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử :

- Áp dụng khoản 1 điều 251, điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự, xử phạt Bị cáo từ **34 – 36 tháng tù**.

- Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

- Tịch thu tiêu hủy số ma túy đã thu giữ của bị cáo; Tịch thu sung quỹ nhà nước chiếc điện thoại di động và chiếc xe máy đã thu giữ.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Thanh Trì, Điều tra Viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Thanh Trì, Kiểm sát viên: Trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về tội danh của bị cáo: Xét lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với Biên bản bắt người phạm tội quả tang, vật chứng thu giữ, Kết luận giám định và các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, có đủ cơ sở xác định: Hồi 16 giờ 30 phút ngày 20/12/2023, tại khu vực cổng bệnh viện đa khoa Thanh Trì thuộc thị trấn V, huyện Thanh Trì, Hà Nội, Phạm Trung H đang cất giấu 02 túi nilon chứa 0,593 gam ma túy loại Methamphetamine để bán kiếm lời thì bị Đội cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy – Công an huyện Thanh Trì bắt quả tang. Hành vi của bị cáo đã phạm vào tội "Mua bán trái phép chất ma túy" được quy định tại khoản 1 Điều 251 Bộ luật hình sự. Do

đó, Viện kiểm sát nhân dân huyện Thanh Trì truy tố bị cáo ra trước Tòa án để xét xử theo tội danh và điều luật đã viện dẫn là có căn cứ pháp lý.

Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm sự độc quyền của nhà nước về quản lý các chất ma túy. Ma túy là chất gây nghiện huỷ hoại sức khoẻ con người, làm sôi mòn đạo đức xã hội và là nguyên nhân gây ra các tội phạm hình sự khác, ảnh hưởng đến trật tự an toàn xã hội. Do đó, cần thiết phải xử lý bằng pháp luật hình sự đối với bị cáo và cách ly bị cáo khỏi xã hội một thời gian mới có tác dụng cải tạo bị cáo và giáo dục phòng ngừa chung cho mọi người.

[3] Về các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo:

- Tình tiết tăng nặng: Không có.

- Tình tiết giảm nhẹ: Tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, thể hiện sự ăn năn hối cải - tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[4] Về nhân thân bị cáo: Bị cáo có 01 tiền án đã được xóa án tích và 01 bản án xét xử bị cáo khi bị cáo ở độ tuổi vị thành niên.

[5] Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 5 Điều 251 Bộ luật hình sự: «Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 500.000.000 đồng » . Xét bị cáo là đối tượng nghiện ma túy, không có nghề nghiệp ổn định và đang bị tạm giam nên Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[6] Về xử lý vật chứng của vụ án:

- Đối với số ma túy đã thu giữ của bị cáo là chất nhà nước cấm tàng trữ nên tịch thu tiêu hủy;

- Đối với chiếc điện thoại di động thu giữ của H được sử dụng để liên lạc bán ma túy nên tịch thu sung quỹ nhà nước.

- Đối với chiếc xe máy H sử dụng đi bán ma túy là của ông Phạm Ngọc T (anh rể H) cho H mượn, không biết H sử dụng đi bán ma túy. Do H sử dụng xe thực hiện hành vi vi phạm pháp luật nên ông T không nhận lại xe và đề nghị sung quỹ nhà nước. Xét đây là sự tự nguyện của chủ sở hữu xe nên tịch thu sung quỹ nhà nước.

- Đối với đối tượng tên C sử dụng tài khoản Facebook Yeu Love qua xác minh không có thông tin tên, tuổi, địa chỉ, số điện thoại và hình ảnh cá nhân; H không biết nhân thân, lai lịch và chưa gặp C bao giờ nên Cơ quan điều tra không có căn cứ để xác minh làm rõ. Hội đồng xét xử không xem xét.

- Đối với người giao ma túy cho H ở khu vực đường tàu K và người đàn ông sử dụng số điện thoại 091483xxxx, H không biết thông tin nhân thân của những người này nên cơ quan điều tra không có căn cứ làm rõ. Hội đồng xét xử không xem xét.

- Đối với số điện thoại 091483xxxx, qua xác minh là có tên chủ đăng ký là Dương Thị Kim T, sinh năm 1993, địa chỉ: T, tỉnh P. Qua làm việc với chị T, chị T

khai không đứng tên đăng ký và không sử dụng số thuê bao này nên Cơ quan điều tra không có căn cứ làm rõ, Hội đồng xét xử không xem xét.

Quan điểm của Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thanh Trì tại phiên tòa phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên chấp nhận.

[7] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí HSST theo các điều 135, 136 Bộ luật tố tụng hình sự và Nghị quyết số 326/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của UBTV Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

[8] Về quyền kháng cáo: Bị cáo, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án theo Điều 331, 333 Bộ luật tố tụng hình sự.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố: Bị cáo Phạm Trung H phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”.

2. Áp dụng: Khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật hình sự.

Xử phạt: Bị cáo Phạm Trung H **36 (ba sáu)** tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 20/12/2023.

3. Về áp dụng biện pháp tư pháp, xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

- Tịch thu tiêu hủy 01 phong bì niêm phong bên trong có 0,486gam ma túy loại Methamphetamine bên ngoài có chữ ký của giám định viên, Phạm Trung H.

- Tịch thu sung quỹ nhà nước: 01 chiếc điện thoại Redmi có số IMEI 1: 861065060567386, IMEI 2: 861065060567394 bên trong gắn số sim 0353784658 và 01 chiếc xe máy nhãn hiệu Honda Airblade BKS 30Lx – 38xx, số khung 096526, số máy 0098746.

(các vật chứng hiện đang lưu giữ tại kho tang vật Chi cục thi hành án dân sự huyện Thanh Trì theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 01/2024)

4. Về án phí: Căn cứ các điều 135, 136 Bộ luật tố tụng hình sự và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ quốc hội về mức thu, miễn, giảm, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án:

Bị cáo phải chịu 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo: Căn cứ các điều 331, 333 Bộ luật tố tụng hình sự:

- Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án;
- Ông Phạm Ngọc T (người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan) có quyền kháng cáo những vấn đề trực tiếp liên quan đến quyền lợi của mình trong hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7, 9 Luật thi hành án dân sự ; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Viện kiểm sát nhân dân TP Hà Nội;
- Viện kiểm sát nhân dân H. Thanh Trì, TP Hà Nội;
- Công an huyện Thanh Trì, TP Hà Nội;
- Cơ sở giam giữ;
- Cơ quan Thi hành án hình sự H. Thanh Trì, Hà Nội;
- Chi cục Thi hành án dân sự H. Thanh Trì, Hà Nội;
- Bị cáo.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Thị Hoài